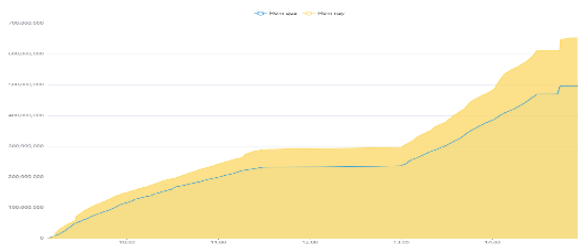


THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1.245,06	235,87
Thay đổi	-1,54	-1,65
Thay đổi %	-0,12%	-0,69%
KLGD (Triệu CP)	616,9	61,4
GTGD (Tỷ)	13.722	1.164
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	284	97
CP giảm giá	129	65
CP tham chiếu	80	64
P/E	13,76	17,36
P/B	1,70	1,44

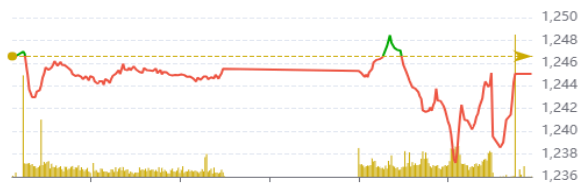
Thanh khoản HSX



Nguồn: Fireant

Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1.287,8	2,09	-4,58	
VN30F1M	1292,4	4.60 (0.36%)		60637

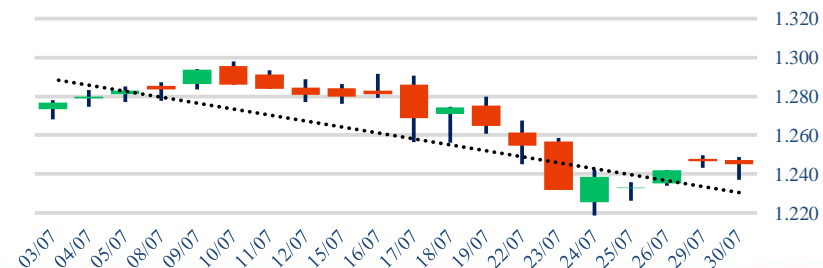


Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN-Index kết phiên giảm nhẹ 1,54 điểm (-0,12%). Dòng tiền nghiêng về phe bán với 267 mã giảm và 154 mã tăng. Suốt phiên sáng thị trường diễn biến âm ảm đạm với thanh khoản thấp, thanh khoản dần xuất hiện trong phiên chiều, VN-Index rung lắc khá mạnh.
- Dữ liệu vĩ mô tháng 7 khá tích cực: sản xuất, tiêu dùng phục hồi, dòng tiền USD tiếp tục tốt, tỷ giá ổn định tuy nhiên chưa đủ làm động lực tăng cho thị trường.
- Những cổ phiếu ra kết quả kinh doanh quý 2 không đạt như kỳ vọng có diễn biến khá tiêu cực.
- Nhiều cổ phiếu giảm sản như DBC, CMX, HBC...
- Nước ngoài bán ròng 307 tỷ ở các mã HVN, HAH.

Biểu đồ VN-Index 1 tháng



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

- Mặc dù thanh khoản đã có sự cải thiện đáng kể tuy nhiên VN-Index vẫn rung lắc và đóng cửa gần mức tham chiếu cho thấy tâm lý lưỡng lự của nhà đầu tư vẫn đang bao trùm. VN-Index vẫn đang trong nhịp hồi phục của xu hướng giảm trong ngắn hạn.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Nhà đầu tư nên nắm giữ tỷ trọng thấp, hạn chế tối đa việc mua bán. Tránh những cổ phiếu đã tăng nóng và có kết quả kinh doanh quý 2 không đạt như kỳ vọng.
- Kịch bản 1 (80%): VN-Index rung lắc trong biên 1.230 – 1.250 điểm.
- Kịch bản 2 (20%): VN-Index giảm về 1.230 điểm.

Giao dịch tự doanh 10 phiên HSX



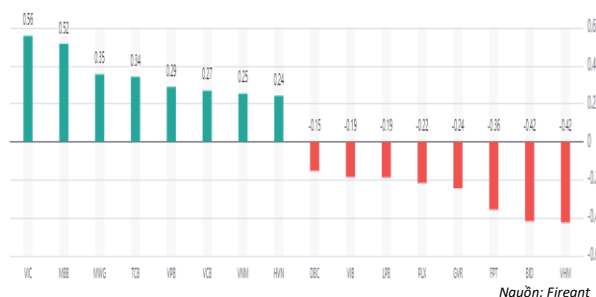
Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	-1,42%	10,68%
Hóa chất	-0,67%	-1,78%
Tài nguyên Cơ bản	-0,20%	-1,70%
Xây dựng và Vật liệu	-0,28%	-2,69%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0,30%	-0,98%
Ô tô và phụ tùng	-0,27%	-2,37%
Thực phẩm và đồ uống	-0,01%	0,15%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0,08%	1,60%
Y tế	-1,10%	4,42%
Bán lẻ	0,95%	-0,29%
Truyền thông	-1,20%	-0,31%
Du lịch và Giải trí	0,49%	-13,92%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	-0,25%	0,01%
Ngân hàng	0,10%	3,88%
Bảo hiểm	-0,61%	-4,91%
Bất động sản	-0,16%	-0,87%
Dịch vụ tài chính	-1,15%	-5,13%
Công nghệ Thông tin	-0,71%	-2,23%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
VNM	67,7	0,50 / 0,74%	6.471.582
MSN	74,6	0,60 / 0,81%	5.719.432
MWG	63	1,00 / 1,61%	8.058.963
BCM	73,3	0,00 / 0,00%	830.482
TCB	22,95	0,20 / 0,88%	7.477.083

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
HVN	22,8	0,45 / 2,01%	9.709.648
HAH	43,35	0,00 / 0,00%	5.724.886
PDR	19	-0,55 / -2,81%	7.656.216
POW	13,4	-0,20 / -1,47%	10.098.690
VPB	18,55	0,15 / 0,82%	12.802.744

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
RDP	Hồ Đức Lam	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	30/07/2024	Bán	0
VNM	F&N Dairy Investments Pt	---	30/07/2024	Bán	20.899.554
VNM	F&N Dairy Investments Pt	---	30/07/2024	Bán	20.899.554
VTO	KITMC Worldwide Vietnam R	---	30/07/2024	Bán	0
VTO	KITMC Worldwide Vietnam R	---	30/07/2024	Bán	0

TIN TỨC

Trong nước

[Đồng Nai quy hoạch nhiều tuyến đường kết nối sân bay Long](#)
[Đề xuất doanh nghiệp tư quyết giá xăng dầu](#)
[Bình Định đề nghị mở rộng Cảng hàng không Phù Cát](#)

Doanh nghiệp

[Vietjet đạt lợi nhuận vượt 21%](#)
[Khác biệt và đặc biệt tạo nên thành công của Cát Quảng Bình](#)
[Cập nhật BCTC quý 2/2024 chiều 30/7](#)

Thế giới

[GDP Đức bắt đầu giảm trong quý 2/2024](#)
[Bong bóng xây dựng nhà máy tại Mỹ xì hơi](#)
[Kinh tế Nga chứng minh sức 'bền'](#)

Hàng hóa

[Các nhà máy ô tô tại Việt Nam giảm sâu sản lượng](#)
[Bộ Tài chính "chốt" trình tăng thuế thuốc lá, rượu bia](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	VIC	2.428.372 / 1,44%
2	MBB	19.583.387 / 1,66%
3	MWG	8.058.963 / 1,61%
4	TCB	7.477.083 / 0,88%
5	VCB	1.000.889 / 0,23%
6	VPB	12.802.744 / 0,82%
7	VNM	6.471.582 / 0,74%
8	HVN	9.709.648 / 2,01%
9	MSN	5.719.432 / 0,81%
10	NVL	18.449.077 / 3,64%

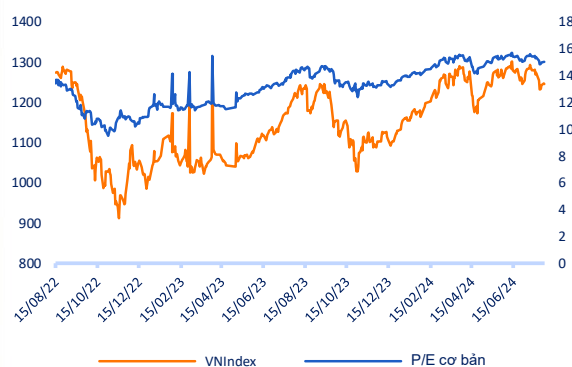
Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2435,4	9,90	0,41%
Bạc	28	0,13	0,48%
Đồng	4,0545	-0,03	-0,73%
Dầu thô	-0,02	0,00	-0,68%
Dầu Brent	79,74	-0,04	-0,05%
Khí Tự nhiên	2,067	0,03	1,52%
Khí đốt	2,367	-0,01	-0,34%
Đường	19,02	0,01	0,05%
Heo nạc	91,3	-2,17	-2,33%
Cà phê	228,85	-1,55	-0,67%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN
USD/VND	25090 / 0,02%	Mua 23.400 / Bán 25.450
EUR/VND	26650 / -0,10%	EUR 24.926 / 27.549
GBP/VND	31658 / 0,29%	GBP 29.620 / 32.738
USD/VND	159,00 / 0,00%	JPY 150 / 166
AUD/VND	27810 / -0,12%	CHF 26.002 / 28.739

Định giá thị trường



Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VHC	71	73	03/07/2024	79	69,5	-2,7%	Mua
2	PNJ	96,9	96,5	09/07/2024	110	94	0,4%	Mua
3	REE	70,5	67,5	09/07/2024	80	62,7	4,4%	Mua
4	NLG	41,8	42	24/07/2024	48	39,5	-0,5%	Mua

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	27,9	25,3	06/02/2024	32	26,5	10,3%	Nắm giữ
2	VHC	71	70	27/02/2024	79	69	1,4%	Nắm giữ
3	FMC	48,85	48,3	27/02/2024	53,7	45	1,1%	Nắm giữ
4	MWG	63	46,7	13/03/2024	67	44	34,9%	Nắm giữ
5	PVD	27,4	29,75	26/04/2024	38	26,5	-7,9%	Nắm giữ
6	DPR	41,85	40	28/06/2024	48	38	4,6%	Nắm giữ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	SZC	40	43,5	24/06/2024	51	40,6	-8,0%	Cắt lỗ
2	ACV	127,6	99,8	24/06/2024	116	92,8	27,9%	Chốt lời
3	CTR	151	130,5	24/06/2024	152	121,4	15,7%	Chốt lời
4	TCB	23,95	24,2	24/06/2024	52	46,0	-1,0%	Cắt lỗ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MBB	22,6	18	22/04/2024	27	16	25,6%	Chốt lời
2	KBC	28	31,1	19/04/2024	41	28	-10%	Cắt lỗ
3	GMD	82	69	24/06/2024	84	67	18,8%	Chốt lời
4	PVS	40,6	37	19/04/2024	41	28	10%	Chốt lời
5	FRT	181,9	100	10/07/2024	177	95	81,9%	Chốt lời

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: **(84-4) 39288222** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích huyen.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Anh Quân	Chuyên viên phân tích quan.nguyen@vfs.com.vn